|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-UBND | *Đồng Nai, ngày tháng năm 2024* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định khu vực không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến; chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015(được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định khu vực không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến; chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

**1. Về cơ sở pháp lý**

Thực hiện các chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, định hướng của Đồng Nai đối với việc phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh; đảm bảo thực thi Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14 năm 2018, cụ thể: điểm h khoản 1 Điều 80 quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh “*Trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi, quyết định vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi*”; khoản 1 Điều 12 quy định “*cấm chăn nuôi trong khu vực không được phép chăn nuôi của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư*”; tại khoản 2 Điều 83 quy định “*Cơ sở chăn nuôi xây dựng và hoạt động trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành thuộc khu vực quy định tại khoản 1 Điều 12 của Luật này thì trong thời hạn là 05 năm kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành phải ngừng hoạt động hoặc di dời đến địa điểm phù hợp*”, như vậy các cơ sở chăn nuôi xây dựng và hoạt động trong khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh phải ngừng hoạt động chăn nuôi hoặc di dời đến địa điểm phù hợp trước ngày 01/01/2025.

Ngày 21/01/2020, Chính phủ ban hành Nghị định số 13/2020/NĐ-CP hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi, tại điểm a khoản 1 Điều 25 quy định “*Vùng nuôi chim yến do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định*”.

Ngày 01/3/2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 14/2021/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính về chăn nuôi, tại Điều 24, 25, 26 quy định mức xử phạt đối với hành vi chăn nuôi tại khu vực không được phép chăn nuôi.

Ngày 01/8/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số [106/](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/doanh-nghiep/nghi-quyet-106-nq-cp-2023-phat-trien-hop-tac-xa-nong-nghiep-tai-co-cau-nganh-nong-nghiep-572853.aspx)2024/NĐ-CP  quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi, tại Điều 7 đã quy định các chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi.

Ngày 19/9/2024, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kết luận số 504-KL/TU về kết quả kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn các huyện và thành phố Long Khánh, tại khoản 1 đã chỉ đạo Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh kịp thời sửa đổi, bổ sung một số điều không phù hợp với tình hình thực tế hiện nay như: quy định về việc mở rộng quy mô chuồng trại, việc thực hiện di dời, ngưng chăn nuôi khi các quy hoạch, dự án được triển khai thực hiện.

**2. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.**

Ngày 30/7/2021, Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND quy định khu vực không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến; chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai *(viết tắt là Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND)* nhằm giải quyết việc phát triển cơ sở chăn nuôi trong khu dân cư, đồng thời thực hiện nhiệm vụ của Luật Chăn nuôi giao tại điểm h, khoản 1 Điều 80 “Ủy ban nhân dân tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi, quyết định vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi”. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND đến nay như sau:

Đến tháng 10 năm 2024 có 1.925 cơ sở đã di dời, ngưng chăn nuôi, đạt tỷ lệ 64,04% so với tổng số các cơ sở phải di dời, ngưng chăn nuôi theo lộ trình đến 31/12/2024; trong đó chủ yếu là ngưng chăn nuôi *(1.917 cơ sở, tỷ lệ 99,58%)* nguyên nhân do tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi có diễn biến phức tạp và giá bán sản phẩm giảm xuống dưới mức giá thành, trong khi giá thức ăn chăn nuôi liên tục tăng, người chăn nuôi thua lỗ nên đã ngưng chăn nuôi; về chính sách hỗ trợ di dời, đến thời điểm hiện nay chưa có cơ sở chăn nuôi nào nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ chính sách di dời do chủ yếu là các cơ sở ngưng chăn nuôi, còn đối với các cơ sở di dời, chủ yếu di dời từ khu dân cư vào các khu vườn rẫy xa khu dân cư để tiếp tục chăn nuôi theo quy mô nông hộ nên không đủ điều kiện được hỗ trợ theo quy định. Nhìn chung, từ khi Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND được ban hành, hoạt động chăn nuôi tại khu vực đông dân cư, nội thành nội thị có chuyển biến tích cực; nhờ tăng cường công tác quản lý hoạt động chăn nuôi, kết hợp tuyên truyền vận động nên trong thời gian qua không phát sinh trường hợp khiếu kiện, khiếu nại và tại các khu vực cấm chăn nuôi không phát sinh các trang trại chăn nuôi mới, góp phần đảm bảo an toàn dịch bệnh cũng như môi trường sinh thái, hạn chế tình trạng ô nhiễm môi trường trong khu dân cư.

Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND được xây dựng dựa trên các quy định của Luật Chăn nuôi 2018, theo đó đến trước ngày 01/01/2025 người chăn nuôi phải chấm dứt hoạt động chăn nuôi trong khu vực không được phép chăn nuôi. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện, nhiều địa phương đã gặp một số khó khăn, vướng mắc như: *(1)* một số trang trại trước đây xây dựng và đi vào hoạt động trước đây phù hợp với quy hoạch phát triển của các địa phương nhưng sau khi cập nhật quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thì trang trại có vị trí trong quy hoạch khu dân cư, đô thị *(thuộc khu vực không được phép chăn nuôi),* tuy nhiên các khu vực quy hoạch này cách xa khu dân cư và chưa có thông báo thu hồi đất, mật độ dân cư thưa, diện tích đất nông nghiệp lớn dẫn đến quy định nhiều khu vực không được phép chăn nuôi chưa phù hợp với thực tế, gây lãng phí nguồn lực xã hội và của người dân, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và đời sống của nhân dân; *(2)* đa số hộ chăn nuôi hiện nay quy mô nhỏ lẻ, mang lại giá trị kinh tế không cao nhưng do tình hình điều kiện kinh tế khó khăn, chăn nuôi trở thành nguồn thu nhập chính của một số hộ dân; khi yêu cầu ngừng (di dời) chăn nuôi ảnh hưởng trực tiếp đến kinh tế nông hộ. Một số hộ dân không nhất trí, không ký cam kết thực hiện do không biết chuyển chuồng trại đi đâu, một số hộ đã đầu tư vào chăn nuôi nhưng chưa kịp thu hồi vốn; *(3)* một số trang trại vay vốn ngân hàng để đầu tư xây dựng chuồng trại, mua con giống để sản xuất chăn nuôi hoặc cho các doanh nghiệp thuê để sản xuất chăn nuôi, tuy nhiên đến nay chưa thu hồi đủ vốn để trả nợ cho ngân hàng *(4)* đa số lao động tại các cơ sở chăn nuôi đều đã lớn tuổi, nguồn thu nhập chủ yếu là từ chăn nuôi, do đó việc ngưng chăn nuôi để chuyển đổi sang nghề khác còn gặp nhiều khó khăn, nhiều cơ sở chưa có định hướng nghề nghiệp mới.

Xuất phát từ những lý do nêu trên, việc xây dựng và ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh là cần thiết.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục đích**

Quy định lại phạm vi khu vực không được phép chăn nuôi theo hướng thu hẹp lại phạm vi khu vực không được phép chăn nuôi so với quy định tại Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND tạo được sự đồng thuận cao của người dân; hạn chế tối đa lãng phí nguồn lực xã hội và của người dân, phát triển sinh kế của người dân, góp phần ổn định an ninh chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

**2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết**

- Phù hợp với quy định của Luật Chăn nuôi và các quy định khác có liên quan; phù hợp và sát với thực tế tình hình phát triển chăn nuôi, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Nai và các quy hoạch ngành, lĩnh vực khác trên địa bàn tỉnh.

- Đảm bảo đúng quy định pháp luật về thẩm quyền và trình tự thủ tục.

- Phù hợp với quy định pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

 - Đảm bảo sự công khai, minh bạch trong quá trình xây dựng Nghị quyết.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai xây dựng Nghị quyết theo đúng trình tự, thủ tục như sau:

1. Ngày 19/9/2024, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kết luận số 504-KL/TU về kết quả kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn các huyện và thành phố Long Khánh, tại khoản 1 đã chỉ đạo Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh kịp thời sửa đổi, bổ sung một số điều không phù hợp với tình hình thực tế hiện nay như: quy định về việc mở rộng quy mô chuồng trại, việc thực hiện di dời, ngưng chăn nuôi khi các quy hoạch, dự án được triển khai thực hiện.

2. Ngày 03/10/2024, Đảng đoàn HĐND tỉnh ban hành Văn bản số 100-CV/ĐĐHĐND về việc triển khai kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn các huyện và thành phố Long Khánh.

3. Ngày 07/10/2024, Ban Cán sự đảng UBND tỉnh ban hành Văn bản số 1388-CV/BCSĐ về việc triển khai thực hiện kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả kểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

4. Ngày 07/10/2024, UBND tỉnh ban hành Văn bản số 12574/UBND-KTN về việc tham mưu xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND tỉnh; trong đó giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, các sở, ngành và đơn vị có liên quan khẩn trương xây dựng dự thảo Tờ trình, Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND tỉnh.

5. Cơ quan chủ trì soạn thảo (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ chủ trì soạn thảo Nghị quyết) đã gửi lấy ý kiến của các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan, thực hiện đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh 30 ngày để lấy ý kiến của các tổ chức, cá nhân. Sau khi tổng hợp ý kiến góp ý của các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan, cơ quan chủ trì soạn thảo báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến.

6. Cơ quan chủ trì soạn thảo hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết đề nghị Sở Tư pháp thẩm định tại Văn bản số …./SNN- CNTY ngày…/…/2024.

7. Sở Tư pháp có Văn bản số …./BC-STP ngày …/…/2024 về việc báo cáo thẩm định dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định khu vực không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến; chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

8. Cơ quan chủ trì soạn thảo báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định tại Báo cáo số …/ BC-SNN ngày …/…/2024.

9. Cơ quan chủ trì soạn thảo hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT**

Bố cục dự thảo Nghị quyết gồm 3 điều:

**1. Bố cục**

- Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định khu vực không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến; chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai:

“1. Sửa đổi điểm d và điểm đ khoản 1 như sau:

“d) Toàn bộ các thị trấn thuộc các huyện (trừ khu phố 4, khu phố 6 và khu phố 7 thuộc thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu). Đối với các các cơ sở chăn nuôi thuộc thị trấn Long Giao, huyện Cẩm Mỹ cách khu dân cư hiện hữu tại các khu phố từ 500 m trở lên được phép chăn nuôi đến khi thực hiện các dự án trong giai đoạn 2026-2030.”.

“đ) Các khu dân cư hiện hữu trên địa bàn tỉnh.”.

2. Bổ sung khoản 1a ngay sau khoản 1 như sau:

“1a. Đối với các cơ sở chăn nuôi nằm trong quy hoạch khu dân cư, khu vực phát triển đô thị đã được xác định, định hướng trong các hồ sơ quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì không được mở rộng quy mô chuồng trại và phải đảm bảo điều kiện về chăn nuôi, thú y, môi trường và các quy định khác có liên quan theo đúng quy định của pháp luật; thực hiện di dời, ngưng chăn nuôi khi các quy hoạch, dự án được triển khai thực hiện và không được hưởng các chính sách hỗ trợ di dời theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết này.”.

3. Bãi bỏ Điều 4.”.

- Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

- Điều 3. Điều khoản thi hành

**2. Nội dung cơ bản**

a) Tên gọi của Nghị quyết: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định khu vực không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến; chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

- Sửa đổi điểm đ khoản 1 như sau: “đ) Các khu dân cư hiện hữu trên địa bàn tỉnh.”.

- Bổ sung khoản 1a ngay sau khoản 1 như sau: “1a. Đối với các cơ sở chăn nuôi nằm trong quy hoạch khu dân cư, khu vực phát triển đô thị đã được xác định, định hướng trong các hồ sơ quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì không được mở rộng quy mô chuồng trại và phải đảm bảo điều kiện về chăn nuôi, thú y, môi trường và các quy định khác có liên quan theo đúng quy định của pháp luật; thực hiện di dời, ngưng chăn nuôi khi các quy hoạch, dự án được triển khai thực hiện và không được hưởng các chính sách hỗ trợ di dời theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết này”.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định khu vực không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến; chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Ủy ban nhân dân tỉnh xin kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

*Xin gửi kèm theo:*

*(1) Dự thảo Nghị quyết;*

*(2)….*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Thường trực Tỉnh ủy;- UBMTTQ Việt Nam tỉnh Đồng Nai;- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;- Các sở, ban, ngành liên quan;- Chánh, Phó chánh VP.UBND tỉnh;- Lưu: VT, KTN. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH** |